

Số: 4071/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 01 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v phê duyệt thiết kế, dự toán**

**Công trình: Trồng và chăm sóc rừng môi trường cảnh quan năm 2019**

**Đơn vị: Ban quản lý dự án rừng cơ sở Quy Nhơn**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 23/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hướng dẫn một số nội dung quản lý công trình lâm sinh;

Căn cứ Quyết định số 38/2005/QĐ-BNN ngày 06/7/2005 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành định mức kinh tế kỹ thuật trồng rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng;

Căn cứ Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về các biện pháp lâm sinh;

Căn cứ Quyết định số 4857/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc phê duyệt điều chỉnh suất đầu tư trồng rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng và bảo vệ rừng phòng hộ, rừng đặc dụng và rừng môi trường cảnh quan trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1354/QĐ-UBND ngày 19/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc phân bổ chi tiết kế hoạch vốn bảo vệ và phát triển rừng năm 2019;

Theo Quyết định số 2391/QĐ-SNN ngày 16/8/2012 của Sở Nông nghiệp và PTNT Bình Định về việc Ban hành Quy trình kỹ thuật trồng rừng phòng hộ, rừng cảnh quan theo phương thức trồng cây Thông Caribê thuần loài hoặc trồng hỗn giao với cây Keo lá tràm hoặc Keo lai; Quyết định số 2779/QĐ-SNN ngày 17/9/2012 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc điều chỉnh Quy trình kỹ thuật trồng rừng phòng hộ, rừng cảnh quan trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Báo cáo số 168/BC-SNN ngày 19/8/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt thiết kế - dự toán xây dựng công trình: Trồng và chăm sóc rừng môi trường cảnh quan năm 2019 với nội dung như sau:

**1. Tóm tắt các nội dung chủ yếu của công trình**

a) Tên công trình: Trồng và chăm sóc rừng môi trường cảnh quan năm 2019.

b) Thuộc dự án: Dự án Bảo vệ và phát triển rừng thuộc Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững.

c) Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

d) Đại diện chủ đầu tư và đơn vị tổ chức thực hiện: Ban quản lý dự án rừng cơ sở Quy Nhơn.

đ) Hình thức đầu tư: Đầu tư trực tiếp.

**2. Địa điểm xây dựng công trình:** Khoảnh 7, tiểu khu 344, phường Bùi Thị Xuân; khoảnh 4, 5, tiểu khu 345, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

### **3. Mục tiêu xây dựng công trình**

Trồng và chăm sóc rừng trồng để tạo cảnh quan môi trường thành phố Quy Nhơn.

### **4. Nội dung và quy mô công trình**

a) Nội dung: Thiết kế lô trồng rừng, xây dựng dự toán và thiết kế kỹ thuật trồng và chăm sóc rừng trồng phòng hộ cho toàn bộ công trình.

- Loài cây trồng: Thông Caribê + Keo lá tràm.

- Mật độ trồng: 1.600 cây/ha (1.067 cây Thông Caribê + 533 cây Keo lá tràm).

- Phương thức trồng: Trồng hỗn giao cây Thông Caribê với cây Keo lá tràm.

b) Quy mô công trình: 20,0 ha.

**5. Tổng mức đầu tư của công trình:** 1.964.332.952 đồng.

*(Một tỷ, chín trăm sáu mươi tư triệu, ba trăm ba mươi hai nghìn, chín trăm năm mươi hai đồng).* Trong đó:

a) Chi phí trực tiếp: 1.628.539.812 đồng;

b) Chi phí chung: 81.426.991 đồng;

c) Thu nhập chịu thuế tính trước: 94.048.174 đồng;

d) Chi phí quản lý dự án: 54.120.449 đồng;

e) Chi phí tư vấn đầu tư: 106.197.526 đồng.

### **6. Nguồn vốn đầu tư và tiến độ giải ngân**

a) Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách của Dự án bảo vệ và phát triển rừng thuộc Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững.

b) Tiến độ giải ngân

- Năm 2019: 958.774.138 đồng;

- Năm 2020: 444.264.605 đồng;
- Năm 2021: 384.022.267 đồng;
- Năm 2022: 88.635.971 đồng;
- Năm 2023: 88.635.971 đồng.

**7. Thời gian thực hiện:** Năm 2019 – 2023.

**Điều 2.** Giao Sở Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo đơn vị liên quan triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Ban quản lý Dự án rừng cơ sở Quy Nhơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP KT;
- Lưu: VT, K13 (17b).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Châu**